

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ NUMBER ONE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ NUMBER ONE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NUMBER ONE ENTERTAINMENT CORPORATION

Tên công ty viết tắt: NUMBER ONE ENTERTAINMENT CORP

2. Mã số doanh nghiệp: 0109718568

3. Ngày thành lập: 26/07/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

BT2-2, khu biệt thự Xa La, KĐT Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0966598785

Fax:

Email: no1entercorp@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà không để ở	4102
2.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
3.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
4.	Xây dựng công trình điện	4221
5.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
6.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
7.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
8.	Xây dựng công trình thủy	4291
9.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
10.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
12.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
13.	Phá dỡ	4311
14.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Bán buôn đồ uống	4633
20.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội)	2599

21.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa.	4610
23.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
25.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
26.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Theo Điều 10 Luật Kinh doanh Bất động sản số 66/2014/QH13, sửa đổi tại điểm a Khoản 2 Điều 75 Luật Đầu tư số: 61/2020/QH14)	6810(Chính)
27.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn bất động sản; - Quản lý bất động sản; - Môi giới bất động sản (Điều 62 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014); - Sàn giao dịch bất động sản (Điều 69 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014)	6820
28.	Hoạt động tư vấn quản lý (Loại trừ tư vấn luật, kế toán, kiểm toán)	7020
29.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
30.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
31.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
32.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
33.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
34.	Quảng cáo	7310
35.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
38.	Đại lý du lịch	7911
39.	Điều hành tua du lịch	7912
40.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
41.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110

42.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
43.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
44.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm).	8299
46.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: - Hoạt động của các cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời (trong nhà hoặc ngoài trời có hoặc không có mái che, có hoặc không có chỗ ngồi cho khán giả): + Bể bơi và sân vận động, + Kinh doanh sân golf, sân tập golf (Theo nghị định số: 52/2020/NĐ-CP Về Đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf.) - Tổ chức và điều hành các sự kiện thể thao chuyên nghiệp và nghiệp dư trong nhà và ngoài trời của các nhà tổ chức sở hữu các cơ sở đó; - Quản lý và cung cấp nhân viên cho hoạt động của các cơ sở này.	9311
47.	Hoạt động thể thao khác	9319
48.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
49.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
50.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
51.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
52.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
53.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
54.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
55.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
56.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
57.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
58.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
59.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
60.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
61.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại; - Bán buôn sắt, thép; - Bán buôn kim loại khác. (trừ kinh doanh vàng)	4662

62.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
63.	Bán buôn tổng hợp	4690
64.	Xây dựng nhà để ở	4101

6. Vốn điều lệ: 70.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 7.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ TRUNG HIẾU	Tổ 2 cụm 4, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	350.000	3.500.000.000	5,000	013515750	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	350.000	3.500.000.000	5,000		

2	BÙI HOÀNG LONG	Số 28, tổ 21, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.300.000	63.000.000.000	90,000	037078001212
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	6.300.000	63.000.000.000	90,000	
3	NGUYỄN TUỜNG MINH	Phòng 407, nhà B3A, khu đô thị Nam Trung Yên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	350.000	3.500.000.000	5,000	034087010244
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	350.000	3.500.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TRUNG HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 25/08/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 013515750

Ngày cấp: 30/03/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú: *Tổ 2 cụm 4, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tổ 2 cụm 4, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội